

**Soạn Ngữ văn lớp 6 VNEN Bài 16: Hoạt động khởi động**

**Câu 1 (trang 97 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Ghép các tiếng sau đây thành các từ ghép: tổ, quốc, gia, đình, tiên. Giải nghĩa các từ đó.

**Trả lời:**

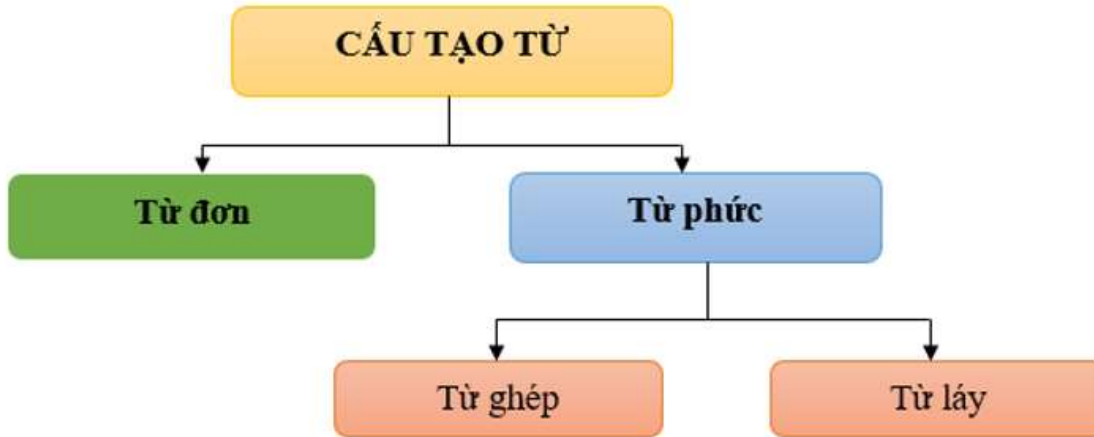
Ghép thành các từ ghép: tổ quốc, tổ tiên, quốc gia, gia đình, gia tiên.

- Tổ quốc: đất nước.
- Tổ tiên: nói chung những người thuộc những thế hệ đầu tiên, qua đời đã lâu của một dòng họ hay dân tộc trong quan hệ với các thế hệ sau.
- Quốc gia: nhà nước, lãnh thổ có chủ quyền, chính quyền và con người của các dân tộc trên lãnh thổ đó.
- Gia đình: một cộng đồng người chung sống và gắn bó bởi các mối quan hệ tình cảm, hôn nhân, huyết thống, quan hệ nuôi dưỡng, giáo dục.
- Gia tiên: tổ tiên gia đình, những người đã mất.

**Soạn Văn lớp 6 VNEN Bài 16: Hoạt động hình thành kiến thức**

**Câu 1 (trang 98 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Hệ thống hóa kiến thức về cấu tạo từ.

**a (trang 98 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Dựa vào sơ đồ sau, trình bày miệng những kiến thức về cấu tạo từ đã học ở kì 1.



**Trả lời:**

Cấu tạo từ gồm từ đơn và từ phức.

- Từ đơn được cấu tạo bằng một tiếng độc lập.
- Từ phức do nhiều tiếng tạo thành, bao gồm từ láy và từ ghép.
- + Từ láy được tạo bởi các tiếng giống nhau về vần

+ Từ ghép có hai hoặc hơn hai tiếng được ghép lại với nhau dựa trên quan hệ nghĩa.

**b (trang 98 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Nối các từ ở cột bên phải với tên gọi của nó ở cột bên trái

(1) Từ đơn	(a) Nhẹ nhàng; lung củng, sạch sành sanh,...
(2) Từ ghép	(b) Ông, bà, nhà, cửa, áo, quần, xanh, đỏ, đi, đứng,...
(3) Từ láy	(c) Xe máy, xe đạp, đất nước, quê hương, tổ tiên, xã tắc

**Trả lời:**

1-b; 2-c; 3-a

**Câu 2 (trang 98 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Hệ thống hóa kiến thức về nghĩa của từ.

**a (trang 98 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Điền tiếp vào ô trống (màu xanh) để hệ thống hóa kiến thức đã học về nghĩa của từ.



**Trả lời:**



**b (trang 98 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Nối các khái niệm ở cột bên trái với ý nghĩa của nó ở cột bên phải:

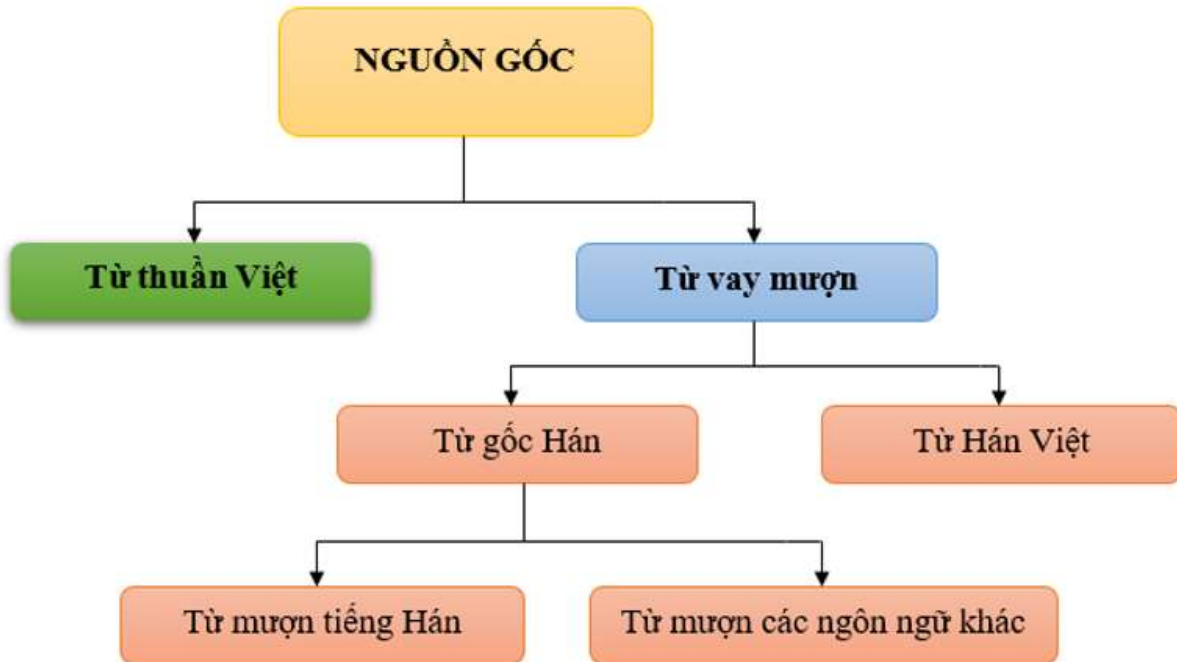
(1) Nghĩa gốc	(a) Nghĩa được hình thành trên cơ sở của nghĩa gốc
	(b) Nghĩa biểu thị sự vật
(2) Nghĩa chuyển	(c) Nghĩa ban đầu, làm cơ sở để hình thành các nghĩa khác

**Trả lời:**

1-c; 2-a

**Câu 3 (trang 99 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Hệ thống hóa kiến thức về phân loại từ theo nguồn gốc.

**a.** Phát hiện lỗi trong sơ đồ



b. Sửa lỗi và sau đó thuyết trình về sơ đồ phân loại từ theo nguồn gốc.

Trả lời:



**Câu 4 (trang 99 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Hệ thống hóa kiến thức theo từ loại:

**a.** Từ loại nào dưới đây không được học ở kì 1 lớp 6? Chọn phương án đúng:

- A. Danh từ
- B. Động từ.
- C. Tính từ
- D. Số từ.
- E. Lượng từ
- G. Quan hệ từ.
- H. Chỉ từ.

**b.** Từ loại nào dưới đây có ít khả năng mở rộng thành cụm từ?

- A. Danh từ
- B. Động từ
- C. Tính từ.
- D. Số từ.

**c.** Nối các ý nghĩa khái quát ở cột bên phải với tên gọi từ loại của nó ở cột bên trái:

(1) Danh từ	(a) Chỉ hoạt động, hành động, vận động, tiến triển,...
(2) Động từ	(b) Chỉ tính chất, trạng thái,...
(3) Tính từ	(c) Chỉ sự vật, hiện tượng, khái niệm,...
(4) Số từ	(d) Chỉ lượng nhiều hay ít của sự vật
(5) Lượng từ	(e) Xác định vị trí của sự vật trong không gian, thời gian
(6) Chỉ từ	(f) Chỉ số lượng hoặc thứ tự

**Trả lời:**

- a. G
- b. A, B, C

C. 1-c; 2-a; 3-b; 4-d; 5-f; 6-e

**Soạn VNEN Văn 6 Bài 16: Hoạt động luyện tập**

**Câu 1 (trang 100, 101 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Luyện tập tiếng Việt

**a (trang 100 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Cho đoạn trích:

*Hùng Vương thứ mười tám có một người con gái tên là Mị Nương, người đẹp như hoa, tính nết hiền dịu. Vua cha yêu thương nàng hết mực, muốn kén cho con một người chồng thật xứng đáng.*

(1) Hoàn thành bảng dưới đây theo các yêu cầu sau:

- Tìm 3 từ ghép trong đoạn trích.
- Xác định từ loại cho các từ đó.
- Giải nghĩa 3 từ ghép vừa xác định

TT	Từ ghép	Từ loại	Giải nghĩa
1	tính nết	danh từ	những đặc điểm tâm lí riêng ổn định của mỗi người, biểu hiện ở thái độ, lời nói, hành vi thường ngày thành thói quen
2	Yêu thương	động từ	tình cảm, sự quan tâm hết lòng
3	người chồng	danh từ	người đàn ông đã kết hôn, trong quan hệ với người vợ

(2) Tìm 1 cụm danh từ, 1 cụm động từ và 1 cụm tính từ trong đoạn trích trên.

**Trả lời:**

- Cụm danh từ: *mười tám*
- Cụm động từ: *kén cho con một người chồng thật xứng đáng*
- Cụm tính từ: *đẹp như hoa*

(3) Viết một đoạn văn khoảng 15-20 dòng kể chuyện đời thường, chủ đề tự chọn, trong đó có sử dụng số từ, lượng từ, và chỉ từ. Gạch chân các số từ, lượng từ và chỉ từ đó.

**Trả lời:**

Một ngày giữa tháng mười một - đông lạnh buốt, gió mùa đông bắc thổi làm những ngọn lá cành hoa run sợ co mình lại. Tôi quàng chiếc khăn đỏ quanh cổ áo trắng tinh mà mẹ mới giặt và chuẩn bị đến lớp. Gió lạnh khiến tôi run người khi bước ra cổng, như thường ngày, bố là người chở tôi đi học. Bố quàng cho tôi chiếc khăn quàng cổ sắc màu mà bà tặng, chiếc khăn kỷ niệm ấy khiến tôi nhớ về bà ngoại. Còn nhớ, năm trước bà cầm chiếc khăn trên tay, bà trách: “Này Nhi, bao giờ con mới lớn thế, gió lạnh thế này mà không biết giữ ấm gì hả!”. Thế rồi, bà vòng vào phòng, lấy từ hộp một chiếc khăn quàng cổ. “Đây này, quàng khăn vào cho ấm. Đừng có bỏ ra đến khi về nhà đấy”. Tôi ngạc nhiên: “Bà quàng đi, bà đưa cháu khăn thì bà bị lạnh mất”. Bà cười hiền từ: “Khăn của chú Quý tặng đấy, chú mày cứ đi xa về lại tặng, lúc thì khăn lúc thì áo, bà dùng có hết đâu”. Lời bà nói còn vang bên tai, ấy thế mà Tết năm nay vắng bà, nhớ bà quá.

**b (trang 100, 101 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Đọc câu dưới đây:

*Những chị Cào Cào trong làng ra, mũ miều áo đỏ áo xanh mớ ba mớ bảy, bước từng chân chậm chậm, khoan thai, khuôn mặt trái xoan như e thẹn, như làm dáng, như ngượng ngùng.*

(Tô Hoài, *Đế Mèn phiêu lưu kí*)

(1) Hoàn thành bảng dưới đây theo các yêu cầu sau:

- Tìm 2 từ ghép, 2 từ láy trong đoạn trích.
- Xác định các từ loại đó.
- Giải nghĩa các từ vừa xác định.

	Từ loại	Giải nghĩa

**Trả lời:**

		Từ loại	Giải nghĩa
	khuôn mặt	danh từ	bộ phận cơ thể con người
	làm dáng	động từ	điệu đà, chải chuốt
Từ	chậm chậm	tính từ	chậm bình thường

láy	ngượng ngùng	tính từ	cảm thấy ngượng, biểu lộ ra bằng dáng vẻ, cử chỉ
-----	-----------------	---------	---

(2) Tìm 1 cụm danh từ, 1 cụm động từ, và 1 cụm tính từ trong câu trên.

**Trả lời:**

- Cụm danh từ: *Những chị Cào Cào trong làng*

- Cụm động từ: *bước từng chân chậm chậm*

- Cụm tính từ: *mỹ miều áo đỏ áo xanh mới ba mới bảy*

(3) Viết đoạn văn (khoảng 15-20 dòng), nội dung kể chuyện tưởng tượng, chủ đề tự chọn. Gạch chân 2 cụm danh từ, 2 cụm động từ và 2 cụm tính từ trong bài viết đó.

**Trả lời:**

Tôi là một chú mèo hoang. Tôi không có mẹ, và hiển nhiên cũng không có bố, tôi không có gia đình. Ngày ngày tôi đi kiếm ăn trên những đồng cỏ hoang, tôi thích ăn cá, nhưng bắt cá không dễ như bắt chuột, vì vậy tôi thường rình bắt lũ chuột đồng mỗi khi khó kiếm ăn. Trời có vẻ trong xanh lắm vì mặt trời chói nhiệt quá. Nước trong ao cũng nóng, chắc đang buổi trưa. Tôi vừa bắt được con cá to quá, có vẻ con cá này đang yếu, chắc vừa thoát khỏi lưỡi câu của ông chú đằng kia. Thật cũng tội nghiệp, nhưng tôi không thể dỗi được, tôi phải ăn con cá này để sống. “Anh Mèo ơi, em xin anh...”. Tôi ngạc nhiên hướng mắt xuống nhìn cậu cá đáng thương. Cậu ta đang nói ư? Thật kỳ lạ! Vừa kịp trấn an tinh thần, cậu cá lại nói: “Anh tha cho em, em sẽ tặng anh một điều ước”. Tôi hơi bất ngờ một chút nhưng cũng đồng ý: “Vậy cậu hãy cho tôi một cuộc sống không phải lo nghĩ cái ăn cái uống, tôi sẽ tha cho cậu”. Cá nói: “Em đồng ý. Nhưng anh phải đồng ý với em không được ăn thịt cá, họ là đồng loại của em”. Tôi đồng ý với yêu cầu đó và thả cá đi. Vậy là từ sau đó tôi không phải lo nghĩ cái ăn cái uống nữa, cuộc sống tự do tự tại.

**Câu 2 (trang 101 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Luyện tập tổng hợp.

**a (trang 101 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Nói các nội dung ở cột bên phải với các thể loại phù hợp với cột bên trái:

(a) Truyền thuyết	(1) Kể một câu chuyện ngụ ý để răn dạy người đời.
-------------------	---



(b) Cổ tích	(2) Huyền thoại về một nhân vật hay một sự kiện có tính chất lịch sử
(c) Ngụ ngôn	(3) Kể về một hiện tượng đáng cười nhằm giải trí hoặc phê phán
(d) Truyện cười	(4) Kể về những mâu thuẫn trong xã hội, thể hiện nguyện vọng ước mơ của nhân dân

**Trả lời:**

a-2, b-4, c-1, d-3

**b (trang 101 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Nói các đặc điểm nghệ thuật ở cột bên phải với các thể loại phù hợp ở cột bên trái.

(a) Truyền thuyết (1) Đúc kết triết lí và kinh nghiệm cuộc sống hết sức sâu sắc nhờ một chuyện đời thường hoặc câu chuyện tưởng tượng. (b) Cổ tích (2) Có yếu tố kì ảo, hoang đường, truyện gắn với một nhân vật hay một sự kiện lịch sử (c) Ngụ ngôn (3) Tạo những tình huống hài hước, gây cười (d) Truyện cười (4) Khai thác mâu thuẫn theo hai tuyến nhân vật chính diện và nhân vật phản diện, trong đó, nhân vật chính diện thường có phẩm chất hoàn hảo theo quan niệm dân gian.

(a) Truyền thuyết	(1) Đúc kết triết lí và kinh nghiệm cuộc sống hết sức sâu sắc nhờ một chuyện đời thường hoặc câu chuyện tưởng tượng.
(b) Cổ tích	(2) Có yếu tố kì ảo, hoang đường, truyện gắn với một nhân vật hay một sự kiện lịch sử
(c) Ngụ ngôn	(3) Tạo những tình huống hài hước, gây cười
(d) Truyện cười	(4) Khai thác mâu thuẫn theo hai tuyến nhân vật chính diện và nhân vật phản diện, trong đó, nhân vật chính diện thường có phẩm chất hoàn hảo theo quan niệm dân gian.

**Trả lời:**

a-2, b-4, c-1, d-3

**c (trang 101 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Dòng nào không nói lên đặc điểm chính của truyện kí trung đại? Chọn phương án đúng.

- A. Xoáy vào những chi tiết gay cấn nhất.
- B. Tìm đến những chi tiết giàu ý nghĩa nhất.
- C. Truyền bà một tư tưởng đạo đức có ý nghĩa nhân văn.

D. Khai thác những mâu thuẫn trong xã hội.

**Trả lời:**

Chọn D

**d (trang 101, 102 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi bằng cách chọn phương án đúng:

*Sơn Tinh không hề nao núng. Thần dùng phép lạ bốc từng quả đồi, dời từng dãy núi, dựng thành lũy đất, ngăn chặn dòng nước lũ. Nước sông đang lên bao nhiêu, đồi núi dâng lên bấy nhiêu. Hai bên đánh nhau ròng rã mấy tháng trời, cuối cùng Sơn Tinh vẫn vững vàng mà sức Thủy Tinh đã kiệt. Thần Nước đành rút quân.*

(1) Đoạn văn trên viết theo phương thức biểu đạt nào?

A. Miêu tả

B. Tự sự

C. Biểu cảm.

D. Thuyết minh

(2) Từ nào không phải từ ghép?

A. Quả đồi

B. Thành lũy

C. Cuối cùng

D. Vững vàng

(3) Từ nào không phải là từ láy?

A. Xôn xao

B. Ròng rã

C. Cuối cùng

D. Vững vàng

(4) Dòng nào là cụm danh từ?

- A. Không hề nao núng
- B. Dùng phép lạ
- C. Bóc từng quả đồi
- D. Thành lũy đất

(5) Dòng nào là cụm tính từ?

- A. Đồi núi cao lên
- B. Đánh nhau ròng rã
- C. Vắn vững vàng
- D. Đoàn rút quân

(6) Dòng nào là từ mượn?

- A. Bao lữ
- B. Cuồn cuộn
- C. Sơn Tinh, Thủy Tinh
- D. Ngăn chặn

**Trả lời:**

(1) => Chọn B

(2) => chọn D

(3) => chọn C

(4) => chọn D

(5) => chọn C

(6) => chọn C

**e (trang 102 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Từ lúc cóc được giải nghĩa như sau: “*Đi một mình, vẻ vất vả, đáng thương*”. Giải thích nghĩa của từ trên theo cách nào?

- A. Trình bày khái niệm mà từ biểu thị
- B. Đưa ra từ đồng nghĩa với từ cần giải thích
- C. Đưa ra từ trái nghĩa với từ cần giải thích

**Trả lời:**

Chọn B

**g (trang 102 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Dựa vào truyện *Thạch Sanh*, em hãy đóng vai nhân vật Lí Thông (hoặc một nhân vật khác tự chọn), kể lại câu chuyện của mình và gửi lời nhắn nhủ đến mọi người: hãy bênh vực cái thiện, chống lại cái ác, noi gương tráng sĩ Thạch Sanh.

**Trả lời:**

Tôi là Lí Thông, trước đây tôi là người, nhưng giờ thì tôi là một con bọ hung xấu xí. Đây chính là hậu quả mà tôi phải chịu khi gian ác hại người tốt.

Trước đây, tôi từng lợi dụng tình cảm anh em kết nghĩa mà để Thạch Sanh dốc sức làm việc không công cho tôi và mẹ. Tôi từng rất nhiều lần lừa và muốn hại Thạch Sanh. Đầu tiên là khi lừa Thạch Sanh nộp mạng cho con chăn tinh, thế mà Thạch Sanh không chết còn giết chết chăn tinh, quay về gõ cửa tôi. Tôi dối Thạch Sanh trốn đi để tôi một mình cướp công giết chăn tinh để lãnh thưởng.

Có lần công chúa bị đại bàng bắt đi, vua sai tôi đi tìm công chúa, nhưng người thực sự cứu được công chúa là Thạch Sanh. Nhưng lần nữa, tôi lấp hang để Thạch Sanh bị nhốt dưới hang và một mình tôi mang công chúa về lấy công với vua. Mà lạ thay, sau khi trở về công chúa không nói không cười.

Thời gian sau, tôi kinh ngạc khi nhận được tin Thạch Sanh bị bắt giam vì tội trộm vàng bạc. Tiếng đàn từ đâu đó vang lên, công chúa nói được, Thạch Sanh được tiếng đàn minh oan, vạch trần mọi tội ác của tôi. Thạch Sanh thì lấy công chúa, làm vua, con tôi trở thành con bọ hung như thế này.

Các bạn ạ, làm việc ác như tôi rồi cuối cùng cũng bị trừng phạt thích đáng mà thôi. Trên cuộc đời này, chỉ có cái thiện luôn chiến thắng cái ác, đừng bao giờ làm việc xấu. Đó là bài học tôi rút ra khi đã quá muộn.

**Soạn VNEN Ngữ văn 6 Bài 16: Hoạt động vận dụng**

**Câu 1 (trang 102 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Sử dụng từ điển để tra cứu nghĩa của các từ: *Tổ quốc, nhân dân, dân tộc, tổ tiên.*

**Trả lời:**

- **Tổ quốc:** đất nước, được bao đời trước xây dựng và để lại, trong quan hệ với những người dân có tình cảm gắn bó với nó.
- **Nhân dân:** đông đảo những người dân, thuộc mọi tầng lớp, đang sống trong một khu vực nào đó.
- **Dân tộc:** tên gọi các cộng đồng người hình thành trong lịch sử ở những giai đoạn phát triển khác nhau
- **Tổ tiên:** tổng thể nói chung những người coi là thuộc những thế hệ đầu tiên, qua đời đã lâu, của một dòng họ hay một dân tộc, trong quan hệ với các thế hệ sau này

**Câu 2\* (trang 102 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Viết thư cho một người thân, kể lại những chuyện mà em được chứng kiến trong thời gian vừa qua ở trường, lớp hoặc nơi mình đang sống. Sau đó, tự đánh giá kiến thức tiếng Việt đã học kì 1 lớp 6 được thể hiện trong bức thư ấy.

**Trả lời:**

Gửi mẹ,

Mẹ yêu dấu, bây giờ là 9h tối, con nhớ mẹ.

Mẹ đi nước ngoài cũng đã gần 1 năm rồi, dù bận rộn nhưng tuần nào mẹ cũng gọi điện cho con. Hôm nay con muốn thay đổi một chút, con viết thư tay, đặc biệt phải không mẹ?

Con sắp thi học kỳ rồi mẹ à. Con hơi lo lắng. Mẹ đừng nghĩ con lười học nhé, con chăm lắm đấy! Con mới nhận được kết quả thi học sinh giỏi môn Văn, tuy không được cao như mong đợi nhưng con không buồn đâu mẹ, con sẽ phấn đấu nhiều hơn nữa. Lớp con có 2 bạn được giải trong kỳ thi này, 1 người là Hoàng, cậu ấy được giải Ba môn Toán. Còn người nữa chắc mẹ cũng đoán được, đó là My, cậu ấy được giải Ba môn Văn. Cả lớp đều mừng cho hai bạn ấy, cô giáo nói sau đợt thi học kỳ I này lớp con sẽ đi dã ngoại mẹ ạ, con háo hức lắm. Nhưng trước tiên con phải tập trung ôn thi học kỳ I đã mẹ ạ! Con sẽ ôn thêm môn Tiếng Việt, kỳ vừa rồi con

được học nhiều lắm: truyện dân gian, các cụm danh từ, cụm động từ, cụm tính từ, và con còn được học viết văn tự sự nữa. Dù đã ôn thi học sinh giỏi nhưng con vẫn nên ôn thêm môn tiếng Việt, con muốn được điểm cao hơn nữa.

Con dừng bút tại đây thôi, từ sau con sẽ viết thư cho mẹ nhiều hơn. Chúc công việc của mẹ luôn suôn sẻ.

Mẹ sớm về với con nhé!

Yêu mẹ!

### **Soạn Văn VNEN 6 Bài 16: Hoạt động tìm tòi mở rộng**

**Câu 1 (trang 102 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Tìm đọc truyện dân gian trên thư viện hoặc internet: Suu tầm khoảng 5 – 10 truyện kể dân gian tiêu biểu của các dân tộc khác trên thế giới.

**Trả lời:**

- Bạch Tuyết và bảy chú lùn
- Nàng công chúa và hạt đậu
- Chú lính chì dũng cảm
- Cô bé bán diêm
- Ông lão đánh cá và con cá vàng
- Con chim khách màu nhiệm (Trung Quốc)
- Người mua giấc mơ (Nhật Bản)

**Câu 2 (trang 102 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN).** Hỏi người thân để sưu tầm thêm những truyện kể dân gian địa phương.

**Trả lời:**

Một số truyện kể dân gian:

- Tấm Cám
- Cây khế

- Cây tre trăm đốt
- Mồ Côi xử kiện
- Sự tích trầu cau.